

Số: 119/QĐ-THPTNK

Vĩnh Bảo, ngày 07 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế học sinh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN KHUYẾN

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết Đảng ủy trường THPT Nguyễn Khuyến khóa I nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết của Ban giám hiệu nhà trường và Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn 2030;

Căn cứ vào đặc điểm tình hình và mục tiêu giáo dục của trường THPT Nguyễn Khuyến;

Xét đề nghị của Tổ chuyên môn số 2 và Văn phòng trường THPT Nguyễn Khuyến,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế học sinh nhằm góp phần nâng cao ý thức và trách nhiệm của học sinh trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện tại trường;

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành cho tới khi có Quy chế mới thay thế;

Điều 3. Các bộ phận có liên quan, các thầy (cô) giáo chủ nhiệm và học sinh trong trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Đoàn trường;
- Giáo viên chủ nhiệm lớp;
- Lưu: VT



Phạm Huy Hùng

QUY CHẾ HỌC SINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 119/QĐ-THPTNK ngày 07 tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Khuyến)

Chương I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế học sinh quy định những nhiệm vụ, yêu cầu và trách nhiệm của học sinh trường THPT Nguyễn Khuyến thực hiện nhằm mang lại quyền lợi và lợi ích thiết thực trong quá trình học tập và rèn luyện tại trường;
2. Quy chế được xây dựng căn cứ vào đặc điểm tình hình thực tiễn của nhà trường, căn cứ vào nhiệm vụ và chiến lược phát triển của nhà trường về chất lượng giáo dục và đào tạo;
3. Quy chế được xây dựng và điều chỉnh trong từng giai đoạn, từng thời điểm và từng năm học nhằm bám sát yêu cầu công tác giáo dục học sinh. Quy chế có sự tham gia đóng góp của tập thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh;

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Phù hợp với quan điểm của Đảng, Nhà nước về giáo dục và đào tạo; đáp ứng được nhiệm vụ kinh tế, chính trị của địa phương và xã hội; kế thừa và phát huy truyền thống, bản sắc văn hoá của dân tộc, của con người Việt Nam và truyền thống nhà trường;
2. Đảm bảo các nội dung và căn cứ theo quy định hiện hành về giáo dục và các văn bản hướng dẫn của ngành giáo dục và đào tạo;
3. Phù hợp với định hướng giáo dục phát triển con người toàn diện “Vừa hồng, vừa chuyên” và xây dựng nhà trường với tinh thần “Nền nếp, kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm cao”;
4. Đáp ứng được các yêu cầu, nội dung của chủ đề từng năm học và các cuộc vận động và phong trào lớn;
5. Xây dựng vị thế của nhà trường trong thời kỳ mới gắn liền với hình ảnh và chất lượng giáo dục toàn diện của học sinh.

Chương II TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA HỌC SINH

Mục 1 TRUYỀN THÔNG, GIÁ TRỊ VÀ NÉT ĐẶC TRƯNG

Điều 3. Luôn giữ gìn truyền thống nhà trường

Truyền thống nhà trường là kết tinh thành quả tốt đẹp nhất của quá trình hình thành, xây dựng và phát triển theo suốt chiều dài lịch sử, được lưu giữ, truyền lại từ thế hệ này đến thế hệ sau và thể hiện qua những nội dung cụ thể sau:

1. Gắn liền với sự phát triển của thành phố, của ngành Giáo dục và Đào tạo và địa phương.

2. Tinh thần đoàn kết, sức mạnh tập thể biết vượt khó vươn lên “biến khó thành dễ, biến khó khăn thành thuận lợi, biến thách thức thành cơ hội”, để tiếp tục ổn định và phát triển nhanh, mạnh, bền vững.

3. Biết công hiến hy sinh, tận tình, cẩn thận, chu đáo, gần gũi gắn bó, yêu thương tất cả vì sự nghiệp phát triển chung của các thế hệ nhà giáo, nhân viên và học sinh đối với sự phát triển của nhà trường trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

4. Luôn phấn đấu rèn luyện, thực hiện tốt nhiệm vụ với kết quả cao nhất trong mục tiêu chiến lược ngắn hạn, trung hạn và dài hạn nhằm tô lên truyền thống của nhà trường.

5. Phát huy những kết quả đạt được, trân trọng giữ gìn và nâng niu những thành tựu đã đạt được và phát huy tốt thành quả của thế hệ trước, khai thác tiềm năng thế mạnh bằng nhiệt huyết, tài năng, toàn tâm, toàn trí, kỉ cương, kỉ luật nhằm hướng tới mục tiêu cao hơn, xa hơn, hòa nhập với sự phát triển chung của Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Điều 4. Giá trị hướng tới

Biết phát huy hệ thống giá trị “Tự hào, Trách nhiệm, Trung thực, Vượt khó, Yêu thương, Thân thiện, Năng động, Sáng tạo, Hòa nhập, Khát vọng, Vươn lên”. Hình thành các giá trị về nhân cách, về phong thái, về phẩm chất, về đạo đức, về phong cách và hình ảnh học sinh hướng tới “*Xây dựng phong cách, phẩm chất, đạo đức, tác phong mang hình mẫu học sinh trường trung học phổ thông Nguyễn Khuyến*”. Đặc biệt, học sinh có chung lý tưởng, tầm nhìn, sứ mạng, các giá trị cốt lõi... đã được thể hiện trong chiến lược phát triển nhà trường.

Điều 5. Những đặc trưng của học sinh trường THPT Nguyễn Khuyến

1. **Trang phục chuẩn:** Được thể hiện qua đồng phục học sinh (bao gồm cả đồng phục học đường, đồng phục thể thao, đồng phục quốc phòng); cùng thực hiện đeo thẻ học sinh, huy hiệu Đoàn và huy hiệu Thanh niên; cùng sử dụng một loại cặp sách; cùng sử dụng một loại vở; cùng đi dép quai hậu hoặc giày, thắt lưng theo quy ước thống nhất.

2. Tác phong chuyên: Được thể hiện qua cử chỉ, hành vi, đi đứng, đầu tóc, trang điểm và cả vệ sinh cá nhân... (đảm bảo nhanh nhẹn, hoạt bát, đơn giản nhẹ nhàng, chuẩn mực)

3. Học tập siêng: Chấp hành tốt nội dung chương trình giảng dạy trên từng khối lớp, từng đối tượng học sinh theo kế hoạch của nhà trường và của các thầy, cô giáo. Cần cù, chịu khó, siêng năng học tập trên cơ sở có động cơ, mục đích và thái độ học tập của mỗi cá nhân học sinh.

4. Rèn luyện chăm: Được thể hiện qua nhận thức, ý thức, thái độ, tình cảm, tinh thần, trách nhiệm của mỗi học sinh với bản thân và với tập thể; thể hiện tinh thần đoàn kết, giữ gìn phẩm chất đạo đức của học sinh.

5. Ứng xử tốt: Được thể hiện qua quá trình giao tiếp trong cuộc sống, trong sinh hoạt, trong lao động và học tập bởi ứng xử tốt là tổng hợp các kỹ năng cần thiết và cơ bản của học sinh.

6. Kỷ luật cao: Được thể hiện qua quá trình lao động, rèn luyện và học tập trong môi trường có tính chuyên nghiệp cao, sống biết hòa mình vào tập thể, thực hiện nhiệm vụ đầy trách nhiệm của từng cá nhân, đảm bảo nghiêm minh trong xử lý kỉ luật học sinh vi phạm.

7. Nền nếp nghiêm: Được thể hiện qua ý thức chấp hành những quy định về nhiệm vụ của học sinh trong Điều lệ, trong Quy chế học sinh, trong các nội quy được nhà trường ban hành. Sống, học tập và rèn luyện có kỉ cương, có nền nếp và được tổ chức quản lý nền nếp bằng hệ thống quản lý với độ chính xác cao.

8. Nghị lực vững: Được thể hiện qua ý chí, tinh thần quyết tâm, sẵn sàng vượt mọi khó khăn thử thách hướng tới nhiệm vụ, mục tiêu của mỗi cá nhân học sinh và mục tiêu chung của trường, lớp.

9. Ý chí bền: Được thể hiện qua mỗi hành động cụ thể là: thắng không kiêu, bại không nản, luôn khiêm tốn và cầu thị, luôn bền lòng và vững chí, dù khó khăn vẫn vượt qua, nuôi chí lớn.

10. Mục tiêu sáng: Được thể hiện qua mục tiêu rõ ràng, động cơ trong sáng, thái độ tỏ tường trong học tập và rèn luyện.

Điều 6. Niềm tự hào học sinh trường THPT Nguyễn Khuyến

1. Các thế hệ học sinh đã viết lên trang sử vẻ vang của nhà trường với bề dày thành tích trên lĩnh vực học tập và rèn luyện trong những năm qua. Thế hệ học sinh hôm nay noi gương và phát huy kết quả đạt được để tiếp tục viết lên trang sử mới tạo lên hình ảnh học sinh THPT Nguyễn Khuyến có tính khác biệt để lại dấu ấn, màu sắc và sắc thái riêng theo phong cách học sinh trường trung học phổ thông Nguyễn Khuyến.

2. Cùng hát Quốc ca, cùng hát Đoàn ca và các ca khúc truyền thống trong các ngày lễ và sinh hoạt tập thể.

3. Tự hào về khát vọng của học sinh nhà trường được thể hiện qua biểu tượng Logo của nhà trường được xây dựng trên nền tảng ý chí, kết quả và phấn đấu vươn lên.

4. Tự hào về ngôi trường trẻ trung, năng động luôn nuôi dưỡng những ước mơ hoài bão lớn bằng những ca từ trong bài hát truyền thống của nhà trường “Mái trường tam nguyên”.

Mục 2

NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA HỌC SINH

Điều 7. Luôn giữ gìn phẩm chất của học sinh dưới mái trường xã hội chủ nghĩa

1. Thực hiện nghiêm túc quyền, nghĩa vụ của công dân; thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; Điều lệ trường trung học; quy chế, nội quy, quy định của ngành Giáo dục và Đào tạo, của địa phương, của trường lớp.

2. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3. Kính trọng cha mẹ, cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường và những người lớn tuổi, tôn trọng các em nhỏ tuổi.

4. Sống chan hòa, gần gũi, thân thiện, cởi mở, thẳng thắn, trung thực, đoàn kết, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.

5. Rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân.

6. Tham gia các hoạt động tập thể của trường, của lớp học, của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; giúp đỡ gia đình, tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông.

7. Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

Điều 8. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình kế hoạch giáo dục của nhà trường

1. Đi học đúng giờ (Có mặt ít nhất trước 05 phút khi tiết 1 mỗi buổi học bắt đầu); nghỉ học phải có lý do và viết giấy xin phép do cha mẹ học sinh kí hoặc được giáo viên chủ nhiệm đồng ý.

2. Đến trường thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

a) Học bài, chuẩn bị bài và làm bài đầy đủ.

b) Có đầy đủ đồ dùng và phương tiện học tập (Sách giáo khoa, vở ghi, vở bài tập, dụng cụ học tập và bì đựng bài kiểm tra).

c) Đầu tóc quần áo gọn gàng, nghiêm túc. Đeo thẻ học sinh theo quy định khi tham gia sinh hoạt và học tập; mặc đồng phục quần áo theo đúng quy định của nhà trường; đi giày hoặc dép quai hậu; cặp sách phù hợp với phong cách học sinh.

3. Học sinh phải có mặt trong lớp trước khi giáo viên vào lớp ở tất cả các tiết trong buổi học. Trường hợp lớp không thấy giáo viên lên lớp phải giữ gìn trật tự, lớp trưởng hoặc cán bộ lớp lên báo cáo với ban giám hiệu hoặc các thầy cô giáo trực cơ quan, trực giáo viên.

4. Trong giờ học:

a) Ngồi đúng vị trí, tư thế tác phong nghiêm túc và ngay ngắn; trang phục gọn gàng; thái độ chuẩn mực (khi bị ốm, không được nằm ra bàn mà phải xin phép giáo viên xuống phòng y tế để được chăm sóc sức khoẻ ban đầu).

b) Trật tự, chú ý nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ và có ý thức tham gia xây dựng bài. Không được nói chuyện riêng, làm việc riêng, nói leo, nói để và ăn quà trong lớp.

c) Trong giờ học chỉ được xin phép ra ngoài khi có lý do chính đáng và chỉ được phép ra ngoài khi giáo viên cho phép. Nếu học sinh nào ra ngoài khi chưa có sự đồng ý của thầy cô coi như trốn tiết và vô lễ, thiếu tôn trọng giáo viên.

d) Khi tham gia làm bài kiểm tra và các kỳ thi khảo sát, học kỳ.... phải làm bài nghiêm túc, không trao đổi, quay cốp và có những biểu hiện gian lận.

Điều 9. Tích cực tham gia vào các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá, hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường phù hợp với lứa tuổi, sức khoẻ và năng lực của bản thân

1. Tập trung chào cờ, Hội thi, Hội diễn và các hoạt động tập thể.
2. Lao động, vệ sinh môi trường.
3. Sinh hoạt lớp, sinh hoạt đoàn, hội nghị, hội thảo...
4. Các hoạt động ngoại khoá như: Chuyên đề, hướng nghiệp, các buổi lễ kỷ niệm, các ngày lễ lớn trong năm.
5. Các phong trào lớn do nhà trường, các tổ chức chính trị xã hội và các cấp, các ngành phát động.
6. Tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện.
7. Các hoạt động thể dục thể thao, rèn luyện thân thể: Hội khỏe, Hội thao, Hội diễn.

Điều 10. Luôn có ý thức bảo vệ của công

Có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản của công, tài sản, cơ sở vật chất của nhà trường như: Bàn, ghế, bảng, cánh cửa, cửa kính, khẩu hiệu, ảnh Bác, mắc mũ nón, camera, loa, tủ sách, tủ nước, cốc uống nước, ti vi và các thiết bị trong, ngoài phòng học và trong môi trường sư phạm... Không được vẽ, viết bẩn, khắc lên bàn, ghế giáo viên, học sinh và lên tường ở mọi chỗ, mọi nơi (Nếu như làm hư hỏng tài sản phải sửa chữa hoặc chịu trách nhiệm bồi thường). Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xoá nội quy và các thông tin trên hệ thống thông tin của nhà trường. Có trách nhiệm giữ gìn toàn bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị và bảo vệ môi trường hiện có của nhà trường. Không được phép đi lại, đứng, ngồi ở những khu vực không dành cho học sinh.

Điều 11. Quyền của học sinh

1. Được bình đẳng trong việc hưởng thụ giáo dục toàn diện, được bảo đảm những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập ở lớp và tự học ở nhà, được cung cấp thông tin về việc học tập, rèn luyện của mình, được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hoá, thể thao của nhà trường theo quy định.

2. Được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng, dân chủ, được quyền thể hiện ý kiến, kiến nghị với nhà trường và các cấp quản lý giáo dục về những quyết định đối với bản thân mình; được quyền chuyển trường khi có lý do chính đáng theo quy định hiện hành; được học trước tuổi, học vượt lớp, học ở tuổi cao hơn tuổi quy định theo Điều 33 của Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT.

3. Được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật do nhà trường tổ chức nếu có đủ điều kiện.

4. Được nhận học bổng hoặc trợ cấp khác theo quy định đối với những học sinh được hưởng chính sách xã hội, những học sinh có khó khăn về đời sống và những học sinh có năng lực đặc biệt.

5. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Hành vi ngôn ngữ, ứng xử, trang phục của học sinh

1. Hành vi, ngôn ngữ, ứng xử của học sinh phải đúng mực, tôn trọng, lễ phép, thân thiện, bảo đảm tính văn hoá, phù hợp với đạo đức và lối sống của lứa tuổi học sinh trung học.

2. Phong cách đi đứng, tác phong đúng mực; ngôn ngữ rõ ràng, tình cảm trong sáng.

3. Trang phục của học sinh phải chỉnh tề, sạch sẽ, gọn gàng, thích hợp với độ tuổi, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở nhà trường (Theo quy định về đồng phục học sinh được thống nhất giữa nhà trường và cha mẹ học sinh); phương tiện đồ dùng học tập đủ và đúng quy cách.

4. Khi đi học không được tô son, đánh phấn, sơn móng tay, sơn móng chân, nhuộm tóc, đeo đồ trang sức... để trang điểm.

Điều 13. Chấp hành triệt để các hành vi học sinh không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên, cán bộ, nhân viên của nhà trường, người khác và học sinh khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi, tuyển sinh.

3. Mua bán, sử dụng rượu, bia, thuốc lá, chất gây nghiện, các chất kích thích khác và pháo, các chất gây cháy nổ.

4. Sử dụng điện thoại di động, các thiết bị khác khi đang học tập trên lớp không phục vụ cho việc học tập và không được giáo viên cho phép.

5. Đánh nhau, gây rối trật tự, an ninh trong nhà trường, địa phương và ngoài xã hội.

6. Sử dụng, trao đổi sản phẩm văn hóa có nội dung kích động bạo lực, đòi truy; sử dụng đồ chơi hoặc trò chơi có hại cho sự phát triển lành mạnh của bản thân (Tranh, ảnh, băng, đĩa, máy ảnh, máy nghe nhạc, truyện, sách báo thiếu lành mạnh).

7. Đánh bài, đánh bạc dưới bất kì hình thức nào.

8. Nói tục, chửi bậy và có những hành vi thiếu văn hoá đối với mọi người.

9. Những biểu hiện tạo lên những âm thanh, tiếng ồn trong môi trường Sư phạm.

10. Mang và sử dụng vũ khí, các dụng cụ sắc nhọn, chất và vật dụng dễ gây cháy, gây nổ.

11. Đi xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện, xe máy (đối với học sinh khối 11, khối 12) trong sân trường; gửi xe ngoài trường dưới bất kỳ lý do nào.

12. Sử dụng xe gắn máy làm phương tiện đi học (đối với khối 10) và khi ngồi sau xe gắn máy hoặc đi xe đạp điện, ngồi sau xe điện không đội mũ bảo hiểm đúng quy cách, đảm bảo yêu cầu. Không ngồi sau xe khi người điều khiển xe không đội mũ bảo hiểm.

13. Đá bóng trong sân vận động trường khi chưa được sự đồng ý của Ban giám hiệu.

14. Ngắt hoa, bẻ cành cây; chạy, giẫm lên mặt thảm cỏ và bồn cây...

15. Đứng, ngồi, tựa vào lan can, hệ thống bồn cây, bàn giáo viên, bàn học sinh.

16. Nhuộm tóc, để tóc dài hoặc quá ngắn theo quy định với từng đối tượng học sinh nam (nữ), sơn móng chân và móng tay, viết vẽ lên quần áo và các đồ dùng phương tiện học tập.

17. Đi dép lê, guốc mộc, tông khi tham gia sinh hoạt tại trường.

18. Tiếp bạn, rủ bạn bên ngoài trường hoặc trường khác vào trong trường, hẹn bạn tụ tập, la cà hàng quán khu vực trước cổng trường với bất kì lý do nào.

19. Ra khỏi trường trong buổi học khi chưa được sự đồng ý của những người có trách nhiệm.

20. Ăn quà, kẹo cao su và uống các loại nước ngọt, hoa quả trong lớp làm mất vệ sinh, khi chưa được sự đồng ý của nhà trường; không đứng ở khu vực hàng rào để mua quà.

21. Tự động xuống phòng y tế khi chưa được sự đồng ý của giáo viên hoặc các bộ phận có liên quan.

22. Có những biểu hiện cố tình phá hại của công, trộm cắp tài sản và trang thiết bị của trường, gây lãng phí điện nước và làm mất vệ sinh môi trường học đường.

23. Bỏ giờ, trốn tiết, nghỉ học tự do, không ghi chép bài trong giờ học, không chuẩn bị đủ sách giáo, khoa, vở ghi và đồ dùng phương tiện học tập.



24. Hút thuốc lá, thuốc lá điện tử, thuốc Lào và sử dụng các loại tinh dầu dưới bất kể hình thức nào.

25. Học sinh không được vi phạm những hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật.

Chương III **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

Điều 14. Khen thưởng học sinh

Tất cả học sinh Trường trung học phổ thông Nguyễn Khuyến thực hiện tốt nhiệm vụ đều được tuyên dương khen thưởng:

1. Những tập thể có những biện pháp tuyên truyền và tổ chức thực hiện quy chế và nội quy trường lớp, nhiệm vụ của học sinh;

2. Những cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ của bản thân và có đóng góp lớn, với nhà trường vào quá trình tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện quy chế học sinh.

3. Các hình thức khen thưởng

a) Tuyên dương trước lớp hoặc trước toàn trường.

b) Khen thưởng các danh hiệu học sinh theo quy định.

c) Cấp giấy chứng nhận, giấy khen và đề nghị cấp có thẩm quyền tặng giấy khen, bằng khen, nếu đạt thành tích nổi bật hoặc có tiến bộ vượt bậc trong một số lĩnh vực học tập, phong trào thi đua; đạt thành tích trong các kỳ thi, hội thi theo quy định và cho phép của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Các hình thức khen thưởng khác theo quy định hiện hành.

Điều 15. Kỷ luật học sinh

1. Học sinh vi phạm khuyết điểm trong quá trình học tập, rèn luyện được giáo dục hoặc xử lý kỷ luật theo các hình thức sau đây:

a) Nhắc nhở, hỗ trợ, giúp đỡ trực tiếp để học sinh khắc phục khuyết điểm.

b) Khiến trách, thông báo với cha mẹ học sinh nhằm phối hợp giúp đỡ học sinh khắc phục khuyết điểm.

c) Tạm dừng học ở trường có thời hạn và thực hiện các biện pháp giáo dục khác theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tập thể học sinh các lớp vi phạm quy định trong quy chế này tùy theo mức độ được xem xét đánh giá thi đua của lớp.

Chương IV **TỔ CHỨC VÀ THỰC HIỆN**

Điều 16. Ban giám hiệu tổ chức quán triệt đầy đủ quy chế này tới toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh; tổ chức xem xét đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ trong từng tuần, tháng, kì, năm học;

Điều 17. Ban thường vụ Đoàn trường căn cứ vào nội dung quy chế phối hợp với nhà trường trực tiếp theo dõi quản lý và nhắc nhở, hỗ trợ, giúp đỡ, đề xuất những hình thức xử lý các khuyết điểm của học sinh thường xuyên, tổng hợp tình hình thực hiện quy chế và đề xuất khen thưởng hoặc xử lý kỉ luật học sinh theo quy định;

Điều 18. Giáo viên chủ nhiệm, các thầy, cô giáo bộ môn và học sinh có trách nhiệm thực hiện quy chế một cách nghiêm túc;

Điều 19. Cha mẹ học sinh có trách nhiệm phối hợp với nhà trường, Đoàn trường và giáo viên nhằm thực hiện triệt để quy chế này, đồng thời làm tốt công tác quản lý, theo dõi, giáo dục học sinh.

Điều 20. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày kí Quyết định ban hành./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, Ban giám hiệu;
- CTCD, BTĐT;
- Giáo viên chủ nhiệm lớp;
- Đăng Website;
- Lưu: VT.



Phạm Huy Hùng